

Số: 25/2023/QĐST-DS

Bảo Lộc, ngày 31 tháng 5 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 23 tháng 5 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 77/2023/TLST-DS ngày 27 tháng 04 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Vũ Minh Phượng U**, sinh năm 1973;
Địa chỉ: Số 39 đường T, phường B, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: Bà **Đinh Thị Thúy H**, sinh năm 1980;
Địa chỉ: Số 1079, quốc lộ 20, thôn 2, xã L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.

2/ Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Đinh Thị Thúy H thống nhất và đồng ý có trách nhiệm trả cho bà Vũ Minh Phượng U số tiền nợ gốc là 430.000.000đ (Bốn trăm ba mươi triệu đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Về án phí: Bị đơn bà Đinh Thị Thúy H phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 10.600.000đ (Mười triệu sáu trăm nghìn đồng).

Bà Vũ Minh Phượng U không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho bà U số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 11.238.000đ (Mười một triệu hai trăm ba

mười tám nghìn đồng) theo biên lai thu số 0005723 ngày 27/4/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND B;
- TAND tỉnh L;
- T.H.A thành phố B;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký và đóng dấu)

Lê Thị Hòa